

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày: 26/11/2020

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Hội thẩm nhân dân:

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Phan Quế Anh – Thư ký Tòa
n dân Quận 4 Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 110/2020/HSST ngày 30 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2020/QĐXXST – HS ngày 11 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn K.** (Xác Ma, Trắng) sinh ngày 08 tháng 3 năm 1994 tại TP. Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 76/36/4 Đường T, Phường S, Quận 4; học vấn: 0/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Lê Thị Ngọc T., sinh năm 1966 (cha: Không rõ); vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 29/3/2013 bị Tòa án nhân dân Quận 4, TP. Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/8/2013, (đã nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và nộp 200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ngày 23/9/2013; chưa thi hành xong khoản bồi thường cho ông Từ Văn H. 1.040.000 đồng); tiền sự: Ngày 27/6/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 4, TP. Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở bắt buộc chữa bệnh, thời hạn 24 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, (chấp hành xong quyết định ngày 07/4/2018). Ngày 26/10/2018, bị Tòa án nhân dân Quận 4, TP. Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở bắt buộc chữa bệnh, thời hạn 18 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, (chấp hành xong quyết định ngày 12/3/2020); Nhân thân: Ngày 08/7/2009, bị Ủy ban nhân dân Quận 4, TP. Hồ Chí Minh quyết định đưa vào trường giáo dưỡng 18 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, (ngày 30/10/2010 chấp hành xong quyết định). Ngày 13/11/2013, bị Tòa án nhân dân Quận 4, TP. Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, (chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/10/2014; đã nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm ngày 23/5/2014). Ngày 12/5/2015, bị Tòa án nhân dân Quận 4, TP. Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, (chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/2016; đã nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm ngày 01/9/2015). Ngày 11/9/2020, bị Công an Phường 18, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”; bị bắt tạm giam ngày 07/7/2020. “Có mặt”.

- *Bi hai*:

1/ Ông **Trần Văn D.**, sinh năm 1970. Địa chỉ: 670/87/37 Đường B, Phường S, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. “Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt”.

2/ Ông **Trần Tấn Đ.**, sinh năm 2001. Địa chỉ: 670/87/37 Đường B, Phường S, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. “Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 09/5/2020, Nguyễn Văn K. thức dậy, đi từ nhà ra hẻm để tìm kiếm bạn. Khi đi ngang qua nhà số 670/87/37 Đường B, Phường S, Quận 4 của ông Trần Văn D., sinh năm 1970, ngụ tại 670/87/37 Đường B, Phường S, Quận 4, K. thấy cửa rào bên ngoài nhà đang đóng, nhưng không có khóa, nên đã nảy sinh ý định len lút vào nhà để trộm cắp tài sản. Để thực hiện, K. cho tay qua ô cửa rào, dùng tay mở chốt cửa rào từ bên ngoài rồi đi vào trong sân nhà. Nhìn thấy cửa chính nhà 670/87/37 Đường B, Phường S, Quận 4 là loại cửa sắt ô vuông không có gắn kính, trên khoen cửa có móc ổ khóa bên trong nhưng không bóp khóa. K. liền dùng tay trái luồn vào trong ô khung sắt, lấy ổ khóa đang móc trên cửa ra rồi đặt ổ khóa ở dưới đất, mở cửa, đi vào trong nhà. K. đi đến bàn để tivi, phát hiện kệ bên có để 03 (ba) điện thoại di động đang cắm sạc gồm: 01 (một) điện thoại hiệu Realme, màu xanh, kiểu máy RMX 1821 của con ông D. là Trần Tấn Đ., sinh năm 2001; 01 (một) điện thoại hiệu OPPO R7SF, màu vàng và 01 (một) cục sạc dự phòng của ông D. giao cho con là Trần Cẩm T., sinh ngày 18/8/2005 sử dụng; 01 (một) điện thoại hiệu OPPO A33W, màu trắng của ông D. giao cho con là Trần Cẩm T., sinh ngày 22/6/2007 sử dụng. K. liền lấy 03 (ba) điện thoại di động và 01 (một) cục sạc dự phòng cầm trên tay trái rồi nhanh chóng tẩu thoát.

Sau khi lấy trộm được tài sản, K. cất 02 (hai) điện thoại di động và 01 (một) cục sạc dự phòng vào túi quần phía trước bên phải, còn 01 (một) điện thoại di động thì K. cầm trên tay phải rồi đi bộ vào hẻm 300 Đường B, Phường S, Quận 4 để tìm kiếm mua ma túy sử dụng, tuy nhiên do không mua được nên K. đi bộ về nhà. Cùng lúc này, ông Nguyễn Thái H., sinh năm 1959, ngụ 78/32/45 Đường T Phường S, Quận 4 ngủ dậy tại nhà số 78/32/45 Đường T, Phường S, Quận 4, ông H. phát hiện bị mất trộm 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxe A7 nên lấy xe đạp chạy lòng vòng trong hẻm để tìm kiếm người đã lấy trộm tài sản. Nhìn thấy K. đang đi bộ, trên tay có cầm 01 (một) điện thoại di động, ông H. hỏi K. có thấy ai vừa đi qua không, K. liền trả lời: “Nó đi rồi”. Ông H. nhìn vào túi quần phía trước của K. đang để các điện thoại di động cộm lên, nên nghi vấn K. lấy trộm điện thoại. Ông H. hỏi K. có lấy trộm điện thoại không, K. trả lời không có. Ông H. nói K. cho kiểm tra nhưng K. không đồng ý mà bỏ chạy về nhà K. số 76/36/4 Đường T, Phường S, Quận 4. Tại đây, K. kiểm tra thì phát hiện bị rơi mất cục sạc dự phòng màu xanh vừa lấy trộm được. Còn 03 (ba) điện thoại lấy trộm, K. tháo sim bên trong ra ném bỏ rồi cất giấu phía trên và bên cạnh tủ quần áo trong nhà rồi tiếp tục đi ra ngoài. Đến khoảng 03 giờ 30 phút ngày 09/5/2020, Tổ tuần tra Công an Phường S, Quận 4 tuần tra đến trước nhà số 76/36 Đường T, Phường S, Quận 4, nhìn thấy Nguyễn Văn K. có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. K. không chấp hành mà tiếp tục bỏ chạy vào nhà K. số 76/36/4 Đường T, Phường S, Quận 4. Tổ tuần tra đuổi theo, vào bên trong nhà thì thấy K. cất giấu trong nhà gồm: 02 (hai) điện thoại động gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo R7SF, màu vàng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A33W, màu trắng để trên tủ quần áo và 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme 3, màu xanh để trong rổ quần áo kệ bên. K. khai cả 03 (ba) điện thoại trên vừa lấy trộm được tại nhà trong hẻm 300 Đường B, Phường S, Quận 4 (không rõ địa chỉ) nên Tổ tuần tra đã tiến hành thu giữ vật chứng, đưa K. về trụ sở làm rõ. Đối với ông Trần Văn D. khoảng 03 giờ ngày 09/5/2020 thức dậy, thấy cửa nhà bị mở nên đánh thức mọi người trong nhà dậy. Qua kiểm tra, ông D. và các con là Trần Cẩm T. phát hiện bị mất trộm 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo R7SF, màu vàng

và 01 (một) cục sạc dự phòng màu xanh; Trần Tấn Đ. bị mất trộm 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme 3, màu xanh và Trần Cẩm T. bị mất trộm 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A33W, màu trắng. Đến 08 giờ cùng ngày, ông D. đã đến Công an Phường S, Quận 4 để tố giác.

Tại kết luận định giá tài sản số: 70/KL – HDDG ngày 15/5/2020 của Hội Đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận 4 kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo R7SF, màu vàng, đã qua sử dụng có giá trị là 500.000 (năm trăm nghìn) đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme 3, màu xanh, đã qua sử dụng có giá trị là 1.700.000 (một triệu bảy trăm nghìn) đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A33W, màu trắng, đã qua sử dụng có giá trị là 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng; 01 (một) cục sạc dự phòng, màu xanh, đã qua sử dụng không xác định được giá trị.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn K. đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Đối với vụ việc ông Nguyễn Thái H. tố giác bị mất trộm điện thoại di động Samsung Galaxy A7, tại nhà số 78/32/45 Đường T, Phường S, Quận 4, do K. không thừa nhận có lấy trộm nên Cơ quan điều tra đã khởi tố vụ án, điều tra, xử lý trong vụ án Trộm cắp tài sản khác.

Đối với các vật chứng vụ án là 03 (ba) điện thoại di động gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo R7SF, màu vàng; 01 điện thoại di động hiệu Realme 3, màu xanh; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A33W, màu trắng, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị hại là Trần Tấn Đ. và Trần Văn D.. Ông D. và Đạt đã nhận lại điện thoại và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số 101/CT – VKS ngày 28/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn K. về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn K. đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng truy tố.

Bị hại ông Trần Văn D. và ông Trần Tấn Đ. có đơn yêu cầu vắng mặt tại phiên tòa, theo nội dung đơn xin vắng mặt thì ông D. và ông Đạt trình bày đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt nên không có ý kiến và yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 giữ quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn K. về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K. từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Miễn hình phạt bổ sung do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Tài sản bị chiếm đoạt đã trả lại cho bị hại; về vật chứng của vụ án và khoản bồi thường dân sự không có gì giải quyết.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 4, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn K. không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các biên bản tự khai, biên bản lấy lời khai bị cáo đều trình bày lời khai hoàn

toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai những người làm chứng, Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự, cùng các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 09/5/2020, tại nhà số 670/87/37 Đường B, Phường S, Quận 4, bị cáo Nguyễn Văn K. đã có hành vi đột nhập vào nhà của ông Trần Văn D. và Trần Tấn Đ., lén lút chiếm đoạt 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo R7SF, màu vàng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme 3, màu xanh; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A33W, màu trắng và 01 (một) cục sạc dự phòng màu xanh, tổng trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt được là 2.800.000 (hai triệu tám trăm nghìn) đồng. Do đó, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 đối với bị cáo Nguyễn Văn K. về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì động cơ, mục đích muốn có tiền tiêu xài cho bản thân nên bị cáo cố ý thực hiện tội phạm làm xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn ở địa phương. Xét, về nhân thân bị cáo Nguyễn Văn K. có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo K. có 02 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và có nhân thân rất xấu liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không ăn năn hối cải mà cứ tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên cần có mức án thật nghiêm khắc để xử phạt mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình có xem xét đến tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo để giảm cho bị cáo một phần hình phạt. Ngoài ra, xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về bồi thường dân sự: Bị hại Trần Văn D. và Trần Tấn Đ. đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không có gì giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Không có gì giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn K. phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Nguyễn Văn K. (Xác Ma, Trắng) 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 7 năm 2020.

Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án:

+ Bị cáo Nguyễn Văn K. phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; (1)
- Bị hại; (2)
- CA TP. HCM; (1)
- TAND TP. HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP. HCM; (2)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công An Quận 4; (1)
- Trại tạm giam PC - 81B; (1)
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Chi cục THAHS Quận 4; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương Thúy